

GIÁO ÁN LỚP 5 – TUẦN 9

TẬP ĐỌC:

CÁI GÌ QUÝ NHẤT ?

I/-MỤC TIÊU:

1- Đọc lưu loát diễn cảm toàn bài; biết phân biệt lời người dẫn chuyện và lời Nhân vật (Hùng, Quý, Nam, thầy giáo)

2- Hiểu vấn đề tranh luận (Cái gì quý nhất ?) và ý được khẳng định qua tranh luận: Người lao động là đáng quý nhất. (Trả lời được các câu hỏi 1,2,3)

II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Tranh minh hoạ bài tập đọc trong SGK

III-CÁC HOẠT ĐỘNG:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
A/KTBC: Ktra bài: Trước công trời .	
B /Bài mới: 1.Giới thiệu bài:	
2.Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài . a/Luyện đọc -Yêu cầu 1HS khá (giỏi) đọc toàn bài . Yêu cầu HS đọc nối tiếp từng đoạn của bài -Yêu cầu HS đọc thầm phần chú giải -Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp -GV đọc diễn cảm toàn bài	-HS đọc,cả lớp lắng nghe. -Chia đoạn văn thành 3 đoạn: Đoạn 1: từ đầu đến sống được không ; Đoạn 2: tiếp theo → phân giải ; Đoạn 3: phần còn lại . HS lắng nghe
b/Tìm hiểu bài: -Theo Hùng, Quý, Nam cái gì quý nhất trên đời ? -Mỗi bạn đưa ra lý lẽ như thế nào để bảo vệ ý kiến của mình ? -Vì sao thầy giáo cho rằng người lao động mới là quý nhất ? Chọn tên khác cho bài văn và nêu lí do vì sao em chọn tên gọi đó . c/ HD HS đọc diễn cảm . -GV đọc mẫu .	-Hùng:lúa gạo, Quý: vàng , Nam: thì giờ. -Hùng: lúa gạo nuôi sống con người -Quý: có vàng là có tiền ,có tiền sẽ mua được lúa gạo. -Nam: có thời giờ mới làm ra lúa gạo, vàng bạc. -Không có người lao động thì không có lúa gạo,vàng bạc và thời giờ cũng trôi qua một cách vô vị. -HS đọc tên cho bài văn và nêu lí do. -HS đọc theo hướng dẫn của GV.

<ul style="list-style-type: none">-Gọi 5 HS đọc theo cách phân vai-GV giúp HS đọc đúng giọng nhân vật-HD HS luyện đọc và thi đọc diễn cảm 1đ trong bài.	<ul style="list-style-type: none">-Thi đọc diễn cảm trước lớp.HS nhắc lại và viết bài vào vở.
<p>C/ Củng cố , dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">-Chốt lại nội dung chính của bài .-Nhận xét tiết học .	

ĐẠO ĐỨC:
TÌNH BẠN (Tiết 1)

I/- Mục tiêu:

-Biết được bạn bè cần phải đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau, nhất là những khi khó khăn, hoạn nạn .

-Cư xử tốt với bạn bè xung quanh trong cuộc sống hằng ngày .

II/ Đồ dùng dạy học:

- Bài hát ; “lớp chúng ta đoàn kết” -Nhạc và lời:Mộng Lân

III/Các hoạt động dạy- học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A/KTBC:	
B/Dạy bài mới:	
<p>Hoạt động 1:Thảo luận cả lớp .</p> <p>*Mục tiêu:HS biết được ý nghĩa của tình bạn và quyền được kết giao bạn bè của trẻ em .</p> <p>-Cả lớp hát bài “Lớp chúng ta đoàn kết”</p> <p>-Thảo luận các câu hỏi sau:</p> <p>+Bài hát nói lên điều gì ?</p> <p>+Lớp chúng ta có vui như vậy không ?</p> <p>+Điều gì sẽ xảy ra nếu xung quanh chúng ta Không có bạn bè ?</p> <p>+Trẻ em có quyền được tự do kết bạn không ? biết điều đó từ đâu ?</p> <p>KL:AI cũng cần có bạn bè .Trẻ em cũng cần có bạn bè và có quyền kết giao bạn bè .</p>	<p>-Cả lớp hát và cùng thảo luận các Câu hỏi do GV đưa ra</p>
<p>Hoạt động 2:Tìm hiểu nội dung truyện “Đôi bạn</p> <p>*Mục tiêu:Hs hiểu được bạn bè cần phải đoàn kết, giúp đỡ nhau những lúc khó khăn, hoạn nạn.</p> <p>-GV đọc 1 lần truyện “Đôi bạn” .</p> <p>-Mời 1 số HS lên đóng vai theo nội dung chuyện</p> <p>-Cả lớp thảo luận các câu hỏi trang /17 SGK –</p> <p>-KL:Bạn bè cần phải biết thương yêu , đoàn kết ,giúp đỡ nhau, nhất là những lúc khó khăn ,hoạn nạn .</p>	<p>HS lắng nghe và đọc thầm .</p> <p>-3HS đóng vai</p> <p>-Cả lớp thảo luận các câu hỏi</p>
<p>Hoạt động 3: Hs làm bài tập 2 /SGK</p> <p>*Mục tiêu:HS biết cách ứng xử phù hợp trong tình huống và giải thích lí do .</p>	<p>HS làm việc cá nhân trao đổi với bạn bè bên cạnh .</p>

Yêu HS tự liên hệ ở mỗi tình huống	Hs tự liên hệ ở mỗi tình huống
<p>Hoạt động 4 /Củng cố *Mục tiêu:Giúp HS biết được các biểu hiện của tình bạn đẹp. -Ghi các ý kiến lên bảng -KL:Các biểu hiện của tình bạn đẹp là ; Tôn trọng ,chân thành ,biết quan tâm ,giúp đỡ nhau cùng tiến bộ ,biết chia sẻ vui buồn cùng nhau .. -Yêu HS đọc phần ghi nhớ .</p>	<p>-HS nêu biểu hiện của tình bạn đẹp</p> <p>HS đọc phần ghi nhớ</p>
<p>Hoạt động tiếp nối: -Sưu tầm truyện, ca dao, tục ngữ, bài thơ , bài hát ...về chủ đề tình bạn . -Đối xử tốt với bạn bè xung quanh</p>	
<p>C/ Củng cố,dặn dò: Nhận xét tiết học</p>	

KHOA HỌC:
THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI NHIỄM HIV/ AIDS

I/Mục tiêu:

HS có khả năng:

- Xác định các hành vi tiếp xúc thông thường không lây nhiễm HIV
- Không phân biệt đối xử với người bị nhiễm HIV và gia đình của họ .

II/Đồ dùng dạy học:

Hình trang 36, 37:bộ thẻ (hoạt động 1)

III/ -Các hoạt động dạy -học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A / KTBC:	
B/Dạy bài mới	
<p>HD1: Trò chơi tiếp sức ‘HIV lây truyền hoặc không lây truyền qua ...’.</p> <p>* Mục tiêu:HS xác định được các hành vi tiếp xúc thông thường không lây nhiễm HIV .</p> <p>Chia lớp thành 2 đội ,ycầu mỗi đội cử 9 -10 em tham gia chơi .</p> <p>-Phát thẻ các hành vi cho 2 đội .HS sẽ tiếp sức nhau lên gắn các hành vi lên ô tương ứng GV kẻ sẵn lên bảng (các hành vi có nguy cơ lây nhiễm HIV ,các hành vi không có nguy cơ lây nhiễm HIV)</p> <p>-Ktra kết quả và đánh giá ,nhận xét kết quả .</p> <p>-KL: HIV không lây truyền qua tiếp xúc thông thường như:bắt tay , ăn cơm chung mâm .</p>	<p>-HS lắng nghe thể lệ chơi và tiến hành chơi</p>
<p>Hoạt động 2:</p> <p>Đóng vai:” Tôi bị nhiễm HIV “</p> <p>*Mục tiêu:Giúp HS:</p> <p>- Biết được trẻ em bị nhiễm HIV có quyền được học tập ,vui chơi ,và sống chung cùng cộng đồng</p> <p>- Không phân biệt đối xử đối với người bị nhiễm HIV</p> <p>- Mời 5HS tham gia đóng vai:1HS đóng vai nhiễm HIV ,4HS khác thể hiện hành vi ứng xử với người bị nhiễm HIV(các gợi ý như SGK/ 77)</p> <p>- Thảo luận nhóm:</p> <p>* Các em nghĩ thế nào về từng cách đối xử ?</p> <p>* Các em nghĩ người nhiễm HIV có cảm nhận như thế nào trong mỗi tình huống ?</p>	<p>-HS tham gia đóng vai</p> <p>-Cả lớp quan sát</p> <p>-Bày tỏ ý kiến về từng cách ứng xử với người nhiễm HIV /AIDS</p> <p>-HS thảo luận theo nhóm .</p> <p>-Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và nêu ý kiến của mình về thái độ đối với những người bị nhiễm HIV và gia đình của họ</p> <p>-HS đọc lại mục: Bạn cần biết</p>
Hoạt động 3: Quan sát và thảo luận	

<p>- Yêu HS quan sát các hình 36, 37 /SGK và TLCH:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Nói về nội dung từng hình * Theo em các bạn ở trong hình nào có cách ứng xử đúng với những người bị nhiễm HIV /AIDS và gia đình họ ? * Nếu các bạn ở hình 2 là những người quen của bạn, bạn sẽ đối xử với họ như thế nào? Tại sao ? <p>KL: Như nội dung phần: Bạn cần biết</p>	<p>Quan sát và Thảo luận nhóm đôi rồi trả lời câu hỏi.</p>
<p>C/ Củng cố, dặn dò: Nhận xét tiết học</p>	

TẬP ĐỌC:
ĐẤT CÀ MAU

I / Mục tiêu:

- Đọc diễn cảm toàn bài , nhấn giọng những từ ngữ gợi tả ,gợi cảm .
- Hiểu nội dung bài văn:Sự khắc nghiệt của thiên nhiên Cà Mau góp phần hun đúc nên tính cách kiên cường của người Cà Mau. (Trả lời được các câu hỏi trong SGK)

II. ĐDDH: Tranh minh hoạ bài học SGK .

III. Các hoạt động dạy học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A /KTBC: Kiểm tra bài <i>Cái gì quý nhất ?</i>	
B / Dạy bài mới:: 1. Giới thiệu bài: -Em đặt tên cho đoạn 3 như thế nào ?	
2. Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài: a) Luyện đọc: -Yêu cầu 1 HS khá (Giỏi) đọc toàn bài -Yêu cầu HS đọc nối tiếp từng đoạn của bài -Yêu cầu HS đọc thầm phần chú giải. -Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp. -GV đọc diễn cảm toàn bài	-HS đọc cả lớp lắng nghe. -3-4 tốp đọc, mỗi tốp 3 HS. -HS luyện đọc theo cặp . -HS lắng nghe.
b) Tìm hiểu bài: -Mưa ở Cà Mau có gì khác thường ? -Yêu cầu HS đặt tên cho đoạn 1 của bài -Cây cối ở Cà Mau mọc ra sao ? -Người Cà Mau dựng nhà cửa như thế nào ? -Hãy đặt tên cho đoạn văn này. -Người Cà Mau có tính cách như thế nào ?	-Mưa dông rất đột ngột, dữ dội nhưng chóng tạnh -Mưa ở Cà Mau. -Cây cối mọc thành chòm, thành rặng, rễ dài, cắm sâu vào lòng đất để chống chọi với thời tiết khắc nghiệt. -Nhà cửa dựng dọc bờ kênh, dưới những hàng đước xanh rì. -Cây cối và nhà cửa ở Cà Mau. -Thông minh , giàu nghị lực, thượng võ... -Người Cà Mau kiên cường.
c) Hướng dẫn HS đọc diễn cảm.	-HS lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none">- Giáo viên đọc mẫu cả 3 đoạn.- Tổ chức thi đọc diễn cảm toàn bài.	<ul style="list-style-type: none">-HS đọc diễn cảm.-Thi đọc diễn cảm toàn bài.
<p>C/ Củng cố - dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none">-Chốt lại nội dung chính của bài.-Nhận xét tiết học .	

LỊCH SỬ: CÁCH MẠNG MÙA THU

I - Mục tiêu:

- Kể lại được một số sự kiện nhân dân Hà Nội khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi: Ngày 19-8-1945 hàng chục vạn nhân dân Hà Nội xuống đường biểu dương lực lượng và mít tinh tại Nhà hát lớn thành phố. Ngay sau cuộc mít tinh, quần chúng đã xông vào chiếm các cơ sở đầu não của kẻ thù: Phủ Khâm sai, Sở Mật thám,...Chiều 19-8-1945 cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội toàn thắng.

-Biết Cách mạng tháng Tám nổ ra vào thời gian nào, sự kiện cần nhớ, kết quả:

*Tháng 8-1945 nhân dân ta vùng lên khởi nghĩa giành chính quyền và lần lượt giành chính quyền ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn.

* Ngày 19-8 trở thành ngày kỉ niệm Cách mạng tháng Tám.

- **HS khá, giỏi** biết được ý nghĩa cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tại Hà Nội; Sưu tầm và kể lại sự kiện đáng nhớ về cách mạng tháng Tám ở địa phương.

II- Đồ dùng dạy học: phiếu học tập của HS.

III – Các hoạt động dạy-học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A / Kiểm tra bài cũ:	
B / Dạy bài mới:	
-Giới thiệu bài.	
Hoạt động 1: Làm việc cả lớp. -Nêu nhiệm vụ học tập.	
Hoạt động 2: Làm việc theo nhóm. -Yêu cầu các nhóm thảo luận câu hỏi: +Việc vùng lên giành chính quyền ở Hà Nội diễn ra như thế nào ? kết quả ra sao ? + Trình bày ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội. - Giới thiệu nét cơ bản về cuộc khởi Nghĩa ở Huế và Sài Gòn. - Liên hệ thực tế ở địa phương . -	-HS đọc sách và thảo luận các câu hỏi.
Hoạt động 3: Làm việc cả lớp. - Tổ chức cho HS tìm hiểu về Cách mạng tháng Tám bằng cách nêu các vấn đề cho HS suy nghĩ, thảo luận: +Khí thế của Cách mạng tháng Tám thể hiện điều gì ? +Cuộc vùng lên của nhân dân đã đạt được kết quả gì? Kết quả đó sẽ mang lại	-HS lắng nghe . -HS thảo luận cả lớp các câu hỏi . -Thể hiện lòng yêu nước tinh thần

tương lai gì cho nước nhà ?	Cách mạng . -Giành độc lập, tự do cho nước nhà đưa nhân dân ta thoát khỏi kiếp nô lệ
* Yêu cầu HS khá, giỏi nêu ý nghĩa	* HS khá, giỏi biết được ý nghĩa cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tại Hà Nội; Suy tầm và kể lại sự kiện đáng nhớ về cách mạng tháng Tám ở địa phương.
C/ Củng cố, dặn dò: Nhận xét tiết học	

KHOA HỌC:
PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI

I/ Mục tiêu:

- Nêu 1 số qui tắc an toàn cá nhân để phòng tránh bị xâm hại.
- Nhận biết được nguy cơ khi bản thân có thể bị xâm hại.
- Biết cách phòng tránh và ứng phó khi có nguy cơ bị xâm hại.

II/DDDH:

- Hình trang 38 ,39 , 1 số tình huống để đóng vai .

III/ Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A/ KTBC:	
B/ Dạy bài mới:	
<p>Hoạt động 1:Quan sát và thảo luận</p> <p>*Mục tiêu: HS nêu được 1 số tình huống có thể dẫn đến nguy cơ xâm hại và những điểm cần chú ý để phòng tránh bị xâm hại .</p> <p>Yêu cầu nhóm trưởng điều khiển nhóm mình quan sát các hình 1,2,3 và trao đổi về nội dung từng hình .</p> <p>Thảo luận các câu hỏi trang 38 / SGK</p> <p>-Làm việc cả lớp .</p> <p>-KL về 1 số tình huống có thể dẫn đến nguy cơ bị xâm hại ,1 số điểm cần chú ý để phòng tránh bị xâm hại</p>	<p>-HS quan sát các hình và thảo luận theo nhóm .</p> <p>-Đại diện từng nhóm báo cáo kết quả làm việc của nhóm mình ,các nhóm khác bổ sung</p>
<p>Hoạt động 2:</p> <p>Đóng vai “Ứng phó với nguy cơ bị xâm hại “</p> <p>Mục tiêu:Giúp HS ;</p> <p>+Rèn kĩ năng ứng phó với nguy cơ bị xâm hại</p> <p>+Nêu được các quy tắc an toàn cá nhân</p> <p>- Giao việc cho các nhóm, mỗi nhóm 1 tình huống để các em tập ứng xử</p> <p>Làm việc cả lớp:</p> <p>-KL ;trong trường hợp bị xâm hại , tùy trường hợp cụ thể các em cần lựa chọn các cách ứng xử phù hợp .</p>	<p>HS đóng vai theo tình huống</p> <p>GV giao cho mỗi nhóm</p> <p>-Trình bày trước lớp ,cả lớp theo dõi , nhận xét, góp ý .</p>
<p>-Hoạt động 3: Vẽ bàn tay tin cậy:</p> <p>*Mục tiêu:Hs liệt kê được danh sách</p>	<p>- HS làm việc cá nhân</p>

<p>những người có thể tin cậy chia sẻ ,tâm sự nhờ giúp đỡ khi bản thân bị xâm hại</p> <p>Hướng dẫn HS làm việc cá nhân: Vẽ bàn tay của mình với các ngón xòe ra trên giấy ,trên mỗi ngón tay ghi tên một người mà mình tin cậy ,có thể giúp đỡ mình trong lúc khó khăn những lời khuyên đúng đắn .</p> <p>-Yêu cầu HS trao đổi theo cặp</p>	<p>-Trao đổi với bạn bè về những người mình tin tưởng .Trao đổi với cả lớp về những người mà mình tin tưởng .</p> <p>HS trao đổi theo cặp</p> <p>-Làm việc cả lớp</p>
<p>* Lồng ghép: Biết cách để phòng tránh bị xâm hại khi đi đường hoặc khi ở nhà một mình.</p> <p>KL:Như mục bạn cần biết /39 SGK</p>	
<p>C/ Củng cố -dặn dò</p>	

ĐIÀ LÝ:
CÁC DÂN TỘC, SỰ PHÂN BỐ DÂN CƯ

I - Mục tiêu:

- Biết sơ lược về sự phân bố dân cư Việt Nam:
- * Việt Nam là nước có nhiều dân tộc, trong đó người kinh có số dân đông nhất.
- * Mật độ dân số cao, dân cư tập trung đông đúc ở đồng bằng, ven biển và thưa thớt ở miền núi.
- * Khoảng $\frac{3}{4}$ dân số Việt Nam sống ở nông thôn.
- Sử dụng bảng số liệu, biểu đồ, bản đồ, lược đồ dân cư ở mức độ đơn giản để nhận biết một số đặc điểm của sự phân bố dân cư.
- HS khá, giỏi: Nêu hậu quả của sự phân bố dân cư không đều giữa vùng đồng bằng, ven biển và vùng núi: nơi quá đông dân, thừa lao động; nơi ít dân, thiếu lao động.

II - Đồ dùng dạy-học:

Tranh ảnh về một số dân tộc, làng bản ở đồng bằng, miền núi và đô thị ở Việt Nam .

III. Các hoạt động dạy-học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A / Kiểm tra bài cũ:	
B / Dạy bài mới:	
<p>1. Các dân tộc: Hoạt động 1: Làm việc cá nhân . Yêu cầu HS dựa vào tranh ảnh, kênh chữ trong SGK trả lời câu hỏi: + Nước ta có bao nhiêu dân tộc ? + Dân tộc nào có số dân đông nhất ? Sống chủ yếu ở đâu ? Các dân tộc ít người sống chủ yếu ở đâu ? + Kể tên một số dân tộc ít người ở nước ta .</p>	<p>- HS dựa vào tranh ảnh, kênh chữ trong SGK trả lời câu hỏi .</p> <p>-HS kể Mèo , Mường, Mông, Êđê; Cơ ho...</p>
<p>2 . Mật độ dân số. Hoạt động 2: Làm việc cả lớp . Hỏi: Dựa vào SGK, em hãy cho biết mật độ dân số là gì ? - HS quan sát bảng mật độ dân số và trả lời câu hỏi của mục 2/ SGK . - KL: Nước ta có mật độ dân số cao . - Hỏi: Dân cư nước ta sống chủ yếu ở thành thị hay ở nông thôn ? vì sao ?</p>	<p>- HS trả lời - HS trả lời</p>
<p>3. Phân bố dân cư: Hoạt động 3: làm việc cá nhân</p>	

<p>- Ycâu HS quan sát lược đồ mật độ dân số, tranh ảnh về làng ở đồng bằng, bản ở miền núi và trả lời câu hỏi mục 3 trong SGK .</p> <p>- KL: Dân cư nước ta phân bố không đồng đều: Ở đồng bằng và các đô thị lớn, dân cư tập trung đông đúc; Ở miền núi, hải đảo, dân cư thưa thớt .</p>	<p>- HS quan sát lược đồ mật độ dân số , tranh ảnh về làng ở đồng bằng, bản đồ ở miền núi và trả lời câu hỏi.</p>
<p>* Lồng ghép: Biết được đất nước có nhiều dân tộc nhưng tất cả đều là anh em, do vậy cần phải thương yêu nhau, như câu ca dao: “Bầu ơi thương lấy bí cùng. Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”</p>	
<p>C/ củng cố dặn dò: Nhận xét tiết học .</p>	

CHÍNH TẢ:
(Nhớ- viết) TIẾNG ĐÀN BA- LA- LAI- CA TRÊN SÔNG ĐÀ

I -MỤC TIÊU:

1. Viết lại đúng chính tả, trình bày đúng các khổ thơ, dòng thơ theo thể thơ tự do.
2. Làm được BT2 a/b, hoặc BT3 a/b, hoặc BTCT phương ngữ do GV soạn.

II-ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Giấy bút cho các nhóm thi tìm nhanh từ lách theo yêu cầu BT 3.

III-CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1/Giới thiệu bài:	
2/Hướng dẫn HS nhớ - viết: - GV yêu cầu HS đọc thuộc bài chính tả nhớ viết - Nhắc HS: bài gồm 3 khổ thơ, chữ đầu tiên của các dòng thơ phải viết thẳng hàng với nhau, các chữ cái đầu dòng phải viết hoa. - Chấm 7-10 bài - Nhận xét chung	- 1-2 HS đọc - Cả lớp theo dõi và nhận xét - HS viết bài - HS tự soát lỗi - HS đổi vở cho nhau, soát và sửa lỗi.
3/Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả: (Làm bài 2 a/b hoặc bài 3 a/b) Bài 2: a/b - Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm. - Yêu cầu HS các nhóm trình bày	- Đọc yêu cầu bài tập. - HS làm việc theo nhóm (N1 + N2 câu a, N3 + N4 câu b) - Các nhóm dán kết quả lên bảng.
Bài 3: a/b - Phát giấy khổ to cho 4 nhóm, yêu cầu các nhóm thi tìm từ lách theo yêu cầu của đề bài. - Các nhóm báo cáo kết quả.	- Đọc yêu cầu bài tập. - HS thảo luận theo nhóm, mỗi nhóm 1 vấn. - HS tiếp nối nhau đọc các từ tìm được
4/Củng cố, dặn dò:	

TOÁN: LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

HS:

- Biết viết số đo độ dài dưới dạng số thập phân .
- Luyện kĩ năng viết số đo độ dài dưới dạng số thập phân.
- BT cần làm: BT 1; 2; 3; 4(a,c)

II. Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A / Kiểm tra bài cũ:	
B / Dạy bài mới: Luyện tập	
Bài 1: Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm: a) $35\text{m}23\text{cm} = \dots\dots\text{m}$ b) $51\text{dm}3\text{cm} = \dots\dots\dots\text{dm}$ c) $14\text{m}7\text{cm} = \dots\dots\dots\text{m}$	- HS lần lượt làm bảng con
Bài 2:- GV hướng dẫn HS thực hiện theo mẫu Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm: $315\text{cm} = \dots\dots\text{m}$; $234\text{cm} = \dots\dots\text{m}$ $506\text{cm} = \dots\dots\text{m}$; $34\text{dm} = \dots\dots\text{m}$	- HS quan sát mẫu và tự làm - HS làm bài vào bảng phụ rồi trình bày kết quả.
Bài 3: Viết các số đo sau dưới dạng số thập phân có đơn vị đo là ki-lô-mét: a) $3\text{km}245\text{m}$; b) $3\text{km}34\text{m}$; c) 307m	- HS làm theo nhóm đôi rồi trình bày kết quả.
Bài 4: (a,c) Yêu Cầu HS thảo luận cả lớp để thống nhất Cách làm phần a. -Hướng dẫn HS làm phần c. - HS khá, giỏi làm thêm phần b và d.	- HS làm bài vào vở
C/Củng cố,dặn dò: Nhận xét tiết học	

LUYỆN TỪ VÀ CÂU:
MỞ RỘNG VỐN TỪ: THIÊN NHIÊN

I/ Mục tiêu:

- Tìm được các từ ngữ thể hiện sự so sánh và nhân hoá trong mẫu chuyện *Bầu trời mùa thu* (BT1, BT2).
- Viết được đoạn văn tả một cảnh đẹp quê hương, biết dùng từ ngữ, hình ảnh so sánh, nhân hóa khi miêu tả.

II/ Đồ dùng dạy học:

- Bút dạ ,giấy khổ lớn

III/ Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A/ KTBC:	
B /Dạy bài mới: 1.Giới thiệu bài:	
2.Hướng dẫn HS làm bài tập: -Ycầu HS đọc bài:Bầu trời mùa thu	-1-2HS đọc to bài: “bầu trời mùa thu”
<u>Bài tập 2:</u> a)Ycầu HS làm việc theo nhóm ,ghi kết quả vào giấy khổ to . Ycầu các nhóm trình bày kết quả . b)Tổ chức cho HS thi tiếp sức ,lên bảng gắn các từ: nhân hoá , so sánh .	1HS nêu yêu cầu bài tập -Các nhóm làm việc . -Các nhóm trình bày kết quả . -HS chia làm 2đội chơi trò chơi . Cả lớp theo dõi nhận xét .
<u>Bài tập 3:</u> Hướng dẫn HS hiểu đúng yêu cầu của bài tập -Gọi một số HS đọc đoạn văn -GV nhận xét , đánh giá	-1 HS nêu yêu cầu bài tập -HS viết đoạn văn theo yêu cầu Một số HS đọc đoạn văn
3/Củng cố ,dặn dò Nhận xét tiết học	

Kể chuyện:
ÔN TẬP

I. MỤC TIÊU:

- Ôn tập các câu chuyện đã học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Một số tranh ảnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

CÁC BƯỚC	HOẠT ĐỘNG GV	HOẠT ĐỘNG HS
KTBC	- 1 HS kể lại câu chuyện đã đọc hoặc nghe kể về ca ngợi hoà bình, chống chiến tranh.	- HS kể .
1. Giới thiệu bài	- Nêu mục đích và y/c của tiết học.	- Lắng nghe .
2. Hướng dẫn HS kể chuyện	- Kể lại câu chuyện: Cây cỏ nước Nam. - Kể lại câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên .	- Học sinh đọc đề. -HS kể cho nhau nghe câu chuyện đã học.
3. Trao đổi về ý nghĩa câu chuyện	- Cho HS trao đổi với nhau trong nhóm để biết câu chuyện nói về nhân vật chính nào và ý nghĩa câu chuyện ra sao? - Gọi vài HS thi kể chuyện trước lớp và nêu ý nghĩa câu chuyện mình đã kể. - Cho HS nhận xét và bình chọn bạn kể chuyện hay nhất, tự nhiên nhất, nêu câu hỏi thú vị nhất.	- Kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm (đổi cho nhau). - Trao đổi, đặt câu hỏi trong nhóm để tìm nội dung chính và ý nghĩa câu chuyện. - Xung phong kể trước lớp. - Bình chọn.
4. Củng cố, dặn dò	- Nhận xét tiết học.	-Lắng nghe.

TOÁN:
VIẾT CÁC SỐ ĐO KHỐI LƯỢNG
DƯỚI DẠNG SỐ THẬP PHẦN

I /Mục tiêu:

- Biết viết số đo khối lượng dưới dạng số thập phân .
- Làm BT1, BT2(a), BT3.

II –Các hoạt động dạy-học

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A / Kiểm tra bài cũ:	
B / Dạy bài mới:	
1-Cho HS ôn lại quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng thường dùng. 2-Ví dụ: -GV nêu ví dụ như SGK 5 tấn 132kg =.....tấn Gợi ý HS nêu cách làm.: 5 tấn 132 kg = 5, 132 tấn	-HS nêu cách làm -HS thực hiện trên bảng con .
3-Thực hành:	
Bài 1: Ycâu HS thực hiện trên bảng con. -Gọi 4 HS lần lượt lên bảng làm bài.	-HS lên bảng chữa bài
Bài 2:(a) Ycâu HS tự làm bài rồi chữa bài .	HS làm bài vào vở * HS khá, giỏi làm thêm bài (b)
Bài 3: -Ycâu HS thảo luận cả lớp các bước cần làm rồi làm bài vào vở -Gọi 1 HS lên bảng chữa bài .	-HS nêu các bước làm bài toán -Làm bài vào vở . -1 HS lên bảng chữa bài
C /Củng cố -dặn dò: Nhận xét tiết học.	

TOÁN:
VIẾT CÁC SỐ ĐO DIỆN TÍCH
DƯỚI DẠNG SỐ THẬP PHÂN

I – Mục tiêu:

- Biết viết số đo diện tích dưới dạng số thập phân .
- Làm BT1, BT2.

II- Các hoạt động dạy-học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A /Kiểm tra bài cũ:	
B /Dạy bài mới:	
1/Ôn lại hệ thống đơn vị đo diện tích: -GV cho HS nêu lại lần lượt các đơn vị đo diện tích đã học. -Yêu cầu HS nêu quan hệ giữa các đơn vị đo liền kề.	-HS nêu lại lần lượt các đơn vị đo diện tích đã học. -HS nêu quan hệ giữa các đơn vị đo liền kề.
2 / Ví dụ: a)GV nêu ví dụ:3m 5 dm =.....m. -Yêu cầu HS phân tích và nêu cách làm. -GV chốt lại cách làm b) GV cho HS thảo luận ví dụ 2. -Chốt lại cách làm.	-HS phân tích ví dụ và nêu cách làm. -HS thảo luận phân tích ví dụ và nêu cách làm.
3 /Thực hành: - Bài 1: Yêu cầu HS thực hiện trên bảng con. -Gọi 4 HS lần lượt lên bảng làm bài. - Bài 2:Yêu cầu HS tự làm bài rồi chữa bài	-HS thực hiện trên bảng con. .-HS làm bài vào vở.
C/ Củng cố ,dặn dò: Nhận xét tiết học	

TẬP LÀM VĂN:
LUYỆN TẬP THUYẾT TRÌNH, TRANH LUẬN .

I / Mục tiêu:

- Nêu được những lí lẽ , dẫn chứng và bước đầu biết diễn đạt gãy gọn, rõ ràng trong thuyết trình, tranh luận một vấn đề đơn giản. Không làm bài tập 3.

II-Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ ghi sẵn nội dung bài tập 1
- Một số tờ giấy khổ to ghi nội dung bài tập .

III-Các hoạt động dạy-học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A / Kiểm tra bài cũ:	
B / Dạy bài mới: 1.Giới thiệu bài:	
2. Hướng dẫn HS luyện tập: Bài tập 1: -Yêu cầu HS thảo luận nhóm. -Yêu cầu HS trình bày kết quả. -Nhấn mạnh: Khi thuyết trình, tranh luận về một vấn đề nào đó, ta phải có ý kiến riêng, biết nêu lí lẽ để bảo vệ ý kiến một cách có lí có tình, thể hiện sự tôn trọng người đối thoại .	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu bài tập. - HS thảo luận theo nhóm. - HS trình bày kết quả.
Bài tập 2: -Phân lớp làm 3 nhóm, mỗi nhóm đóng 1 nhân vật (Hùng Quý hoặc Nam) suy nghĩ , trao đổi chuẩn bị lí lẽ và dẫn chứng cho cuộc tranh luận. -Mời các nhóm cử đại diện để tranh luận. -Giáo viên nhận xét đánh giá	-Các nhóm cử đại diện để tranh luận
KL: Khi thuyết trình tranh luận, để tăng sức thuyết phục và bảo đảm phép lịch sự, người nói cần có thái độ ôn tồn, hoà nhã tôn trọng người đối thoại, tránh nóng nảy vội vã hay bảo thủ, không chịu nghe ý kiến của người khác.	
C/ Củng cố dặn-dò: Nhận xét tiết học -Dặn dò HS nhớ các điều kiện thuyết trình, chuẩn bị tiết sau	

LUYỆN TỪ & CÂU:
ĐẠI TỪ

I/ Mục tiêu:

- Hiểu đại từ là từ dùng để xưng hô hay để thay thế danh từ, động từ, tính từ (hoặc cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ) trong câu để khỏi lặp (Nội dung ghi nhớ).

- Nhận biết được một số đại từ thường dùng trong thực tế (BT1, BT2) Bước đầu biết sử dụng đại từ thay thế cho danh từ bị dùng lặp lại nhiều lần (BT3) .

II/ ĐDDH:

Bút dạ, giấy khổ lớn viết nội dung BT2, BT3

III/ Các hoạt động dạy - học

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A/ KTBC:	
B/ Dạy bài mới:	
1. Giới thiệu bài:	
2. Phần nhận xét: - Bài tập 1: Yêu cầu HS đọc nội dung bài tập và làm việc cá nhân và TLCH . - Những từ ngữ nói trên được gọi là đại từ , đại từ có nghĩa là từ thay thế .	- HS đọc nội dung bài tập . - Các từ đó dùng để xưng hô , từ nó còn được dùng thay thế cho <i>chích bông</i>
- Bài tập 2 .Thực hiện tương tự như bài tập 1 - <i>Vậy</i> và <i>thế</i> cũng là đại từ . 4 /Phần ghi nhớ: Yêu cầu HS đọc và nhắc lại nội dung phần ghi nhớ	- <i>Vậy</i> thay cho từ <i>thích</i> , từ <i>thế</i> thay cho từ <i>quý</i> - HS đọc và nhắc lại nội dung phần ghi nhớ .
3. Phần luyện tập: - Bài tập 1: Yêu cầu HS làm việc cá nhân . Yêu cầu HS phát biểu ý kiến	-- HS nêu yêu cầu bài tập - HS làm việc cá nhân và TLCH . - Các từ đó dùng để chỉ Bác Hồ , được viết hoa để biểu lộ lòng tôn kính Bác .
Bài tập 2: Phát giấy ghi sẵn bài tập cho các nhóm, yêu cầu thảo luận gạch chân dưới các từ là đại từ . - Yêu cầu các nhóm trình bày kết quả và nêu rõ các đại từ đó thay thế cho đại từ nào	- Các nhóm thảo luận . - Các đại từ trong bài ca dao: mày (chỉ cái cò), ông (chỉ người đang nói), tôi , (chỉ cái cò), nó (chỉ cái diệc) .
Bài tập 3: Gắn bài tập 3 (đã ghi sẵn) lên bảng . - Yêu cầu HS làm việc theo cặp để tìm từ thích hợp thay thế cho danh từ bị lặp lại nhiều lần .	- HS phát hiện từ dùng lặp nhiều lần chuốt - Tìm đại từ thay thế .
C/ Củng cố -dặn dò:	

Toán:
LUYỆN TẬP CHUNG .

I. Mục tiêu:

- Biết viết số đo độ dài , khối lượng và diện tích dưới dạng số thập phân .
- Làm BT1, BT2, BT3.

II. Đồ dùng: Bảng con.

III. Các hoạt động dạy-học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
A / Kiểm tra bài cũ:	-Trả bài.
B / Dạy bài mới: Luyện tập -Giới thiệu bài.	-Lắng nghe.
Bài 1: Viết số đo độ dài dưới dạng số thập phân theo các đơn vị đo khác nhau. - GV cho HS làm bài trên bảng con . - Gọi 4 HS lên bảng làm bài . -Yêu cầu HS nêu cách làm ở từng bài .	- HS thực hiện trên bảng con . - 4 HS lần lượt lên bảng làm bài .
Bài 2: Viết số đo khối lượng dưới dạng số đo có đơn vị kg . -Cho HS tự làm bài rồi nêu kết quả .	-HS làm bài ,nêu kết quả.
Bài 3: Viết các số đo diện tích dưới dạng số thập phân có đơn vị là mét vuông . -Cho HS tự làm vào vở . -Yêu cầu 1 số HS đọc kết quả. -Yêu cầu HS nêu cách làm của một số bài.	-HS làm bài vào vở . - HS đọc kết quả. - <i>HS khá, giỏi</i> nêu cách làm
C / Củng cố dặn dò: Nhận xét tiết học .	-Lắng nghe.

TẬP LÀM VĂN:
LUYỆN TẬP THUYẾT TRÌNH, TRANH LUẬN.

I - Mục tiêu:

Bước đầu biết mở rộng lí lẽ và dẫn chứng để thuyết trình, tranh luận về một vấn đề đơn giản (BT1, BT2).

II – Các hoạt động dạy-học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
A / Kiểm tra bài cũ:	
B / Dạy bài mới:	
1 - Giới thiệu bài:	
2 -Hướng dẫn HS luyện tập:	
Bài 1: -Yêu cầu HS tóm tắt ý kiến, lí lẽ và dẫn chứng của mỗi nhân vật trong mẫu chuyện . -GV ghi tóm tắt các ý lên bảng lớp . -Tổ chức cho HS làm bài theo nhóm 4, mỗi HS đóng 1 vai để tranh luận . -Tổ chức cho HS thi tranh luận trước lớp .	-2 HS đọc nội dung bài tập . -HS nêu các ý kiến của các nhân vật -HS làm việc theo nhóm trong truyện . -Mỗi HS bốc thăm để chọn vai .
Bài 2: -Yêu cầu HS làm việc độc lập . -Tổ chức thi thuyết trình trước lớp .	-HS làm việc độc lập . - 2-3 HS trình bày ý kiến của mình
C / Củng cố , dặn dò: Nhận xét tiết học	

TOÁN:
LUYỆN TẬP CHUNG .

I - Mục tiêu: Biết viết số đo độ dài, khối lượng và diện tích dưới dạng số thập phân. Làm BT1, BT2, BT3, BT4.

II – Các hoạt động dạy-học:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>A/Kiểm tra bài cũ:</p> <p>B/Dạy bài mới:</p> <p>* Bài 1:</p> <p>- Yêu cầu HS tự làm rồi chữa bài</p> <p>* Bài 2:HS tự làm bài vào vở , phát giấy khổ to cho 2 HS.</p> <p>- Yêu cầu 2 HS dán bài đã làm lên bảng để cùng sửa bài</p> <p>* Bài 3:</p> <p>Yêu cầu HS tự làm sau đó nêu kết quả.</p> <ul style="list-style-type: none">• Bài 4:Yêu cầu HS tự làm sau đó nêu kết quả. <p>C/ Củng cố , dặn dò: Nhận xét tiết học</p>	<p>- HS nêu yêu cầu bài 1</p> <p>- HS tự làm rồi chữa bài</p> <p>- HS tự làm rồi chữa bài</p> <p>- HS tự làm rồi chữa bài</p> <p>- HS tự làm rồi chữa bài</p>

KỂ CHUYỆN
CHUYỆN ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

I/Mục tiêu

- Kể lại được một chuyện đi thăm cảnh đẹp ở địa phương mình hoặc ở nơi khác, kể rõ địa điểm, diễn biến của câu chuyện.
- Biết nghe và nhận xét lời kể của bạn .

II/ Các hoạt động dạy học

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>A/Kiểm tra bài cũ:</p> <p>B/ Dạy bài mới:</p> <p>1-giới thiệu bài:</p> <p>Nêu mục tiêu bài học</p> <p>2-Hướng dẫn HS nắm yêu cầu của đề bài.</p> <p>-Yêu cầu HS đọc đề bài.</p> <p>-Yêu cầu 1-2 HS đọc phần gợi ý 1-2 trong sách GK.</p> <p>Ktra việc chuẩn bị nội dung cho tiết học.</p> <p>3-Thực hành kể chuyện:</p> <p>-Yêu cầu HS kể theo cặp</p> <p>.GV đến từng nhóm nghe, hướng dẫn và góp ý cho HS</p> <p>-Yêu cầu HS kể chuyện trước lớp.</p> <p>C/ Củng cố-dặn dò:</p> <p style="padding-left: 40px;">Nhận xét tiết học.</p>	<p>-HS đọc đề bài</p> <p>-1-2HS đọc phần gợi ý 1-2 trong sách GK</p> <p>-Một số HS giới thiệu câu chuyện sẽ kể</p> <p>-HS kể theo cặp.</p> <p>HS kể chuyện trước lớp.cả lớp theo dõi, bình chọn bạn kể hay nhất</p>